

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20
CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI
HONDA LEAD 125

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015) · Dùng cho HONDA LEAD (2013,2014,2015)

Sơ đồ online:

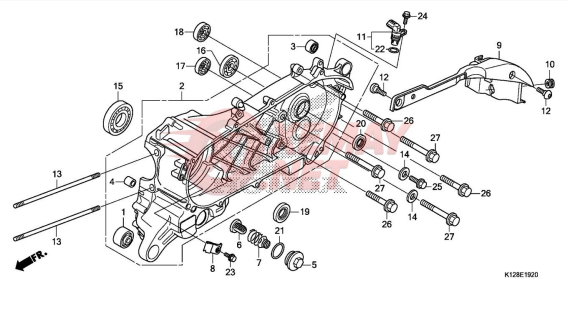
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-vach-may-trai-honda-lead-125--EPCDOV0002262> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 36 chi tiết	Có giá tham khảo: 36/36	Tổng giá trị: 4,423,488đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20
CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125



Mã EPC	EPCDOV0002262
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2013,2014,2015
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (02/2013-02/2015)
Số phụ tùng	36 chi tiết
Tổng giá trị	4,423,488đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (36 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Bạc đệm bắt động cơ 11103-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11103KVB901	1	104,244đ
1	Bạc cao su bắt động cơ 11103-KVB-930 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11103KVB930	1	39,178đ
2	Thân máy trái 11200-K12-900 HONDA LEAD 125	11200K12900	1	1,299,031đ
2	Thân máy trái 11200-K12-930 HONDA LEAD 125	11200K12930	1	1,062,277đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-K35-J00 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11203K35J00	1	34,827đ
3	Bạc cao su bắt giảm xóc 11203-KVB-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	11203KVB901	1	66,699đ
4	Bạc lót chân chống chính 11205-GBC-300 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	11205GBC300	1	27,133đ
5	Nắp lỗ điều chỉnh xu páp 12361-035-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	12361035000	1	32,536đ
6	Lưới lọc dầu 15421-107-000 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SPACY, VISION	15421107000	1	61,819đ
6	Lưới lọc dầu 15421-KPL-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	15421KPL900	1	32,536đ
7	Lò xo lưới lọc dầu nhót 15426-KVB-900 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, LEAD 110, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	15426KVB900	1	18,090đ
8	Kẹp dây ga 17925-K12-900 HONDA LEAD 125	17925K12900	1	27,133đ
9	Tấm bảo vệ cảm biến tốc độ 32112-K12-900 HONDA LEAD 125	32112K12900	1	35,327đ
10	Cao su đệm 32113-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH MODE	32113KWN900	1	14,472đ
11	Bộ cảm biến tốc độ 37700-K12-901 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150	37700K12901	1	266,223đ
12	Bu lông chìm 6x18 90001-KWR-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160, VISION 110	90001KWR000	1	18,090đ
13	Bu lông cấy B xylanh 8x206 90032-KWN-900 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	90032KWN900	1	42,146đ
14	Vòng đệm dầu 8MM 90495-MN5-000 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	90495MN5000	1	29,463đ
15	Vòng bi 6207 (NACHI) (Thái) 91002-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91002KZR602	1	202,074đ
15	Vòng bi 91002-KZR-603 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE	91002KZR603	1	279,804đ
16	Vòng bi 6204 (china) 91003-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH MODE, VISION 110	91003KZR601	1	82,998đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
16	Vòng bi 6204 (NACHI) (Thái) 91003-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VARIO 160	91003KZR602	1	118,110đ
17	Vòng bi 6301 91005-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91005KZR601	1	67,494đ
17	Vòng bi 6301 (NACHI) (Thái) 91005-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91005KZR602	1	76,460đ
18	Vòng bi 6302 (china) 91008-KZR-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91008KZR601	1	63,843đ
18	Vòng bi 6302 (NACHI) (Thái) 91008-KZR-602 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91008KZR602	1	94,622đ
19	Phốt dầu 26X45X6 91202-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91202KWN901	1	33,273đ
20	Phốt dầu 20x32x6 91203-K35-J01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 160, LEAD 125, SH 125, SH 150, VARIO 160, VISION 110	91203K35J01	1	33,273đ
20	Phốt dầu 20x32x6 91203-KWN-901 HONDA AIR BLADE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE	91203KWN901	1	35,494đ
21	Phốt O 30.8MM 91302-001-020 HONDA AIR BLADE, CLICK, LEAD, PCX, SH, SH MODE, VISION	91302001020	1	18,090đ
22	Phốt O 91303-K27-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, VISION 110	91303K27V01	1	21,708đ
23	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
24	Bu lông 6x16 95701-060-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601600	1	10,854đ
25	Bu lông 8X16 95701-080-1600 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010801600	1	14,472đ
26	Bu lông 8X45 95701-080-4500 HONDA AIR BLADE, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	957010804500	1	21,708đ
27	Bu lông 8x55 95701-080-5500 HONDA AIR BLADE, DREAM, LEAD, PCX, SH, SH MODE	957010805500	1	27,133đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-vach-may-trai-honda-lead-125--EPCDOV0002262> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002262). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-vach-may-trai-honda-lead-125--EPCDOV0002262>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002262)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-vach-may-trai-honda-lead-125--EPCDOV0002262>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125 (EPCDOV0002262)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-19-20-catalogue-vach-may-trai-honda-lead-125--EPCDOV0002262>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 19 - 20 CATALOGUE
VÁCH MÁY TRÁI HONDA LEAD 125
(EPCDOV0002262)

Cập nhật lần cuối
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.